

Số: 47/2019/QĐST- HNGĐ

Lệ Thủy, ngày 23 tháng 5 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 97/2019/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2019 giữa: Anh Nguyễn Phi T, địa chỉ: Thôn 1, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình và chị Nguyễn Thị Thúy Q, địa chỉ: Đ8, thôn Đ, xã P, huyện L, tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và các Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2019;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Phi T và chị Nguyễn Thị Thúy Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) *Về quan hệ con cái:* Giao con Nguyễn Ly N, sinh ngày 05/01/2013 cho chị Q trực tiếp, chăm sóc nuôi dưỡng. Anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng kể từ tháng 06/2019 cho đến khi con tròn 18 tuổi. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở .

b) *Về quan hệ tài sản:* Không có

c) *Về án phí:* Anh Nguyễn Phi T và chị Nguyễn Thị Thúy Q thoả thuận giao cho anh T chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh T đã nộp tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình theo biên lai số 0005730 ngày 26/4/2019 (anh T đã nộp đủ án phí).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân

sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

- TA Tỉnh;
- VKS Lê Thủy;
- THADS Lê Thủy;
- Các đương sự;
- UBND xã P(để biết);
- Lưu VP;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Trương Thị Nhàn